TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 6 - TP. HN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS - ST
Ngày 14/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THÀNH PHỐ HN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn T H.**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Huy T và bà Nguyễn Thị N.**
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lý Thị Thảo,** Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – HN.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – HN tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Minh T,** Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Thành phố HN, T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 291/2025/TLST- HS ngày 16 tháng 12 năm 2025; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 309/2025/QĐXXST - QĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với:

[I].Các bị cáo :

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh G sinh ngày 11/09/1983, Giới tính: Nam, số CCCD: 001083024521. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số 22/245/120, tổ 23 Phường Định Công, quận HM, HN. (nay là tổ 23, phường Định Công, TP HN).Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hoá: Lớp 12/12.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Kim T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Nguyễn Thị Vinh, sinh năm 1983 (Đã ly hôn), Có 01 con sinh năm 2005. Tiền sự: không. Tiền án: 01 tiền án

- Bản án số 171 ngày 11/6/2020, Toà án nhân dân quận DĐ, HN xử phạt: 05 (năm)năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án xong ngày 24/6/2023 (chưa xoá án).

Nhân thân:

- Ngày 26/10/2011, công an phường Định Công, quận HM, HN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Ngày 03/12/2011, Công an quận TX, HN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ;
- Ngày 02/5/2013, Công an quận TX, HN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép ma túy ;
- Bản án số 372 ngày 20/12/2013, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy, TP HN xử 28 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ra trại ngày 20/4/2017 (đã xoá án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an TP HN.

2. Họ và tên: Trần Huy L, sinh ngày 05/12/1980. Giới tính: Nam, số CCCD: 001080037187. Nơi ĐK HKTT: Tổ 23 phường Định Công, quận HM, HN. (nay là tổ 23, phường Định Công, TP HN). Chỗ ở: Số 22 ngõ 214 Trịnh Đình Cửu, tổ 26, phường Định Công, quận HM, TP HN. (nay là tổ 26, phường Định Công, TP HN).Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hoá: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh,Tôn giáo: Không.Con ông: Trần Văn L, sinh năm1948 và bà: Vũ Thị Hợp, sinh năm 1949 (đã chết). Gia đình có 05 anh chị em bị cáo là con thứ 4. Có vợ là Nguyễn Thị M Anh , sinh năm 1996 (đã chết). Có 01 con sinh năm 2016. Tiền sự: không. Tiền án: 01 tiền án

- Bản án số 06 ngày 22/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, HN xử 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 12/02/2023 (chưa xoá án).

Nhân thân:

- Ngày 06/10/2018 Công an quận HM, HN xử phạt vi phạm hành chính 5.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm".

Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an TP HN.

3. Họ và tên: Nguyễn Thị Kiều T, sinh ngày 27/04/1989**.** Giới tính: Nữ, số CCCD: 001189009391 .Nơi ĐKHKTT: Thôn Phù Yên, xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, HN. (nay là thôn Phù Yên, xã Phú Nghĩa, TP HN). Chỗ ở: Số 22 ngõ 214 Trịnh Đình Cửu, tổ 26, phường Định Công, quận HM, TP HN. Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hoá: Lớp 06/12. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. con ông: Nguyễn Hữu T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T (đã chết). Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ tư. Chồng: Không, Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: 01 tiền án; Tiền sự: không

- Bản án số 124 ngày 29/11/2016, Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, Hà xử 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bản án phúc thẩm số 88 ngày 17/02/2017 Toà án nhân dân thành phố HN tuyên y án sơ thẩm: 18 tháng tù giam về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 27/10/2024 (chưa xoá án).

Nhân thân:

- Ngày 15/8/2012, công an phường Ô Chợ Dừa, quận DĐ, HN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Ngày 15/11/2013, Công an quận TX, HN xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;
- Bản án số 157, ngày 28/4/2014, Toà án nhân dân quận DĐ, TP HN xử 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị bắt ngày 29/5/2025.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an TP HN.

4. Họ và tên: Lê Đắc C, sinh ngày 03/11/1988. Giới tính: Nam; Số CCCD: 001088041858. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 1, phường YN, HĐ, HN. (nay là tổ 1 phường YN, TP HN). Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn hoá: 12/12. Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo không. Con ông: Lê Đắc N, sinh năm 1963 Con bà: Lê Thị U, sinh năm 1965. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, Có vợ là Nguyễn Thị Hương sinh năm 1989. Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 186 ngày 18/10/2007, Tòa án nhân dân TP HĐ, tỉnh Hà Tây, xử 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Bắt, giữ người trái pháp luật".

- Bản án số 116 ngày 22/7/2008, Tòa án nhân dân TP HĐ, tỉnh Hà Tây, xử 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của Bản án số 186 buộc C phải chấp hành 24 tháng tù, ra trại ngày 31/8/2009 (đã xoá án).

- Bản án số 133 ngày 17/6/2013, Tòa án nhân dân quận HĐ, HN xử 28 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy", ra trại ngày 20/02/2015 (đã xoá án).

Bản án số 113 ngày 17/6/2020, Tòa án nhân dân quận HĐ, HN xử 24 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (đã xoá án).

Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số II – Công an TP HN.

II. Người bào chữa cho các bị cáo:

1.Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh G là bà **Chu Thị Hương N**, Luật sư Công ty Luật TNHH Chu Thị Hương N và Cộng Sự.
Đ/c: Tổ 9, Phường Kiến Hưng, HĐ, HN)

2. Người bào chữa cho bị cáo Trần Huy L là bà **Nguyễn Thị Kim M**, Luật sư Văn Phòng Luật Sư Nguyễn Minh.
(Đ/c: Số 8 ngõ 523/82/3 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, HN).

3. Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Huy L là ông **Bạch Ngọc K**, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố HN.

Tại phiên toà các bị cáo có mặt, người bào chữa cho bị cáo G, bị cáo L có mặt, Luật sư bào chữa bà Nguyễn Thị Kim M có đơn xin xử vắng mặt, có luận cứ bào chữa gửi HĐXX.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 29/5/2025, tổ công tác Đội 2 phòng PC04 - CATP HN phối hợp với Công an phường Quang Trung và phường YN quận HĐ, HN làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 1208 đường Quang Trung, phường YN, quận HĐ, HN, phát hiện Lê Đắc C có biểu hiện nghi vấn nên đã T hành kiểm tra, thu giữ 01 khẩu T màu trắng bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu (M1)**.** C khai số ma túy trên C mua của Nguyễn Thị Kiều T, trú tại tổ 26, phường Định Công, quận HM, HN. C đang mang ma tuý đi bán cho Nguyễn Đình Phương, trú tại tổ 11, phường YN, quận HĐ, HN.

Cơ quan điều tra T hành khám xét chỗ ở của Lê Đắc C, thu giữ tại mặt bàn gỗ nhà để xe có:

- 01 túi nilong màu xanh bên trong có 03 túi nilong đều chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu (M2)

- 01 cân điện tử màu đen trắng, ký hiệu (M3)**.**

Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, tại trước cửa số nhà 1208 đường Quang Trung, tổ 1, phường YN, quận HĐ, HN, Công an kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Đình Phương,

Phương khai nhận đến nhà C để hỏi mua túi ma túy "đá" với giá 500.000 đồng về sử dụng, nhưng chưa mua được, thu giữ của Phương số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95, màu trắng, sim số 0969209040.

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 29/5/2025, tổ công tác Đội 2 Phòng PC04 - CATP HN, trong quá trình tuần tra kiểm soát, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Kiều T, đang có hành vi mua bán ma tuý, thu giữ của T 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng (MT1).

Ngày 30/5/2025, Cơ quan điều tra T hành khám chỗ ở của Nguyễn Thị Kiều T tại địa chỉ trên, thu giữ:

- 12 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng (MT1)
- 03 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng(MT2)
- 04 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng(MT3)
- 03 túi nilong bên trong chứa chất bột màu trắng(MT4).
- 01 túi nilong chứa 25 viên nén màu xám và 01 túi nilong chứa 24 viên nén hình tròn màu xám (MT5).
- 01 túi nilong màu hồng và 01 túi nilong màu đen bên trong chứa các viên nén hình tròn màu đỏ (MT6).
- 01 cân điện tử màu nâu (MT7).

Tại Kết luận giám định số 3239/KLGĐ-PC09 ngày 08/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP HN kết luận (BL136-137, ...)

** Vật chứng thu giữ của Lê Đắc C:*

- Niêm phong ký hiệu M1:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong (được gói trong khẩu T màu trắng) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,269 gam;

- Niêm phong ký hiệu M2:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilong (để trong 01 túi nilong màu xanh) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,864 gam;

- Niêm phong ký hiệu M3:

+ 01 cân điện tử màu trắng đen có dính ma túy loại Methamphetamine;

** Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Kiều T:*

- Niêm phong ký hiệu QT

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,043 gam;

** Vật chứng thu giữ tại nhà L:*

- Niêm phong ký hiệu MT1:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine khối lượng: 0,083 gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong 11 túi nilong, đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 12,535 gam;

- Niêm phong ký hiệu MT2:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 15,763 gam ;

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 29,946 gam;

- Niêm phong ký hiệu MT3:

+ Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilong, đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 4,666 gam;

- Niêm phong ký hiệu MT4

+ Chất bột màu trắng bên trong 03 túi nilong, đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 5,396 gam;

- Niêm phong ký hiệu MT5

+ 25 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong, đều là ma túy loại Methamphetamine, ma tuý MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng: 8,629 gam;

+ 24 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong, đều là ma túy loại Methamphetamine, ma tuý MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng: 8,908 gam;

- Niêm phong ký hiệu MT6

+ Các viên nén hình tròn màu đỏ bên trong 01 túi nilong màu hồng và 01 túi nilong màu đen, đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 25,237 gam

- Niêm phong ký hiệu MT7

+ 01 cân điện tử màu nâu có dính ma túy loại Methamphetamine;

- Niêm phong ký hiệu MT8

+ Chất bột màu trắng bên trên 01 đĩa sứ hình tròn, khối lượng: 0,128 gam là ma túy loại Ketamine;

+ 01 thẻ nhựa và 01 ống hút bằng tờ tiền 1 USD đều có dính ma túy loại Ketamine;

Bản kết luận giám định số 3239 ngày 08/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Bộ công an, không kết luận cụ thể khối lượng các loại ma tuý đã giám định gồm:

+ 25 viên nén màu xám bên trong 01 túi nilong, đều là ma túy loại Methamphetamine, ma tuý MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng: 8,629 gam;

+ 24 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilong, đều là ma túy loại Methamphetamine, ma tuý MDMA và ma tuý loại Ketamine, tổng khối lượng: 8,908 gam;

Ngày 05/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân TP HN đã có Văn bản số 213 yêu cầu kết luận giám định cụ thể khối lượng của từng loại ma tuý trong 49 viên nén đã thu giữ (gồm 25 viên nén màu xám và 24 viên nén màu xanh).

Kết luận giám định số 8559 ngày 12/11/2025 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận (BL....)

- Mẫu ký hiệu MT5 gửi giám định:

+ 7,235 gam mẫu chất bột màu xám và viên nén màu xám gồm: ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,473 gam; ma tuý loại MDMA, khối lượng 1,457 gam và ma tuý loại Ketamine, khối lượng 0,099 gam;

+ 7,387 gam mẫu các viên nén màu xanh gồm: ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,045 gam; ma tuý loại MDMA, khối lượng 2,819 gam và ma tuý loại Ketamine, khối lượng 0,068 gam;

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đắc C khai: Khoảng 10 giờ ngày 26/5/2025, Lê Đắc C gọi điện cho Nguyễn Thị Kiều T hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy "đá" để sử dụng và có khách mua thì bán. Sau đó C chU tiền từ tài khoản số 0844428333 của C mở tại N hàng MBBank đến tài khoản 0962219997 của T mở tại N hàng MBBank. Sau khi mua được ma túy, C

mang vào nhà lấy một ít ra sử dụng. Số ma tuý còn lại C chia thành 04 túi nhỏ, cất vào túi nilong màu xanh để tại mặt bàn gỗ nhà để xe để bán cho khách với giá 500.000 đồng/túi.

Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2025, Nguyễn Đình Phương (bạn C) gọi điện thoại hỏi mua 01 túi ma túy "đá" với giá 500.000 đồng. C hẹn Phương đến nhà để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó C gọi điện cho T hỏi mua 01 hộp (05 gam ma túy đá) với giá 1.000.000 đồng và chU vào tài khoản cho T. Sau đó C đến chỗ nhà để xe lấy 01 túi ma túy "đá" giấu trong khẩu T màu trắng và cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc để mang bán cho Phương. Khi C đi bộ ra cửa nhà để đợi Phương đến thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Nguyễn Đình Phương khai phù hợp với Lê Đắc C về việc gọi điện thoại để mua ma tuý của C về sử dụng nhưng chưa mua được. Do Phương chưa chU tiền cho C và cũng chưa mua được ma tuý nên Cơ quan điều tra không đề cặp xử lý đối với Phương là có căn cứ.

Nguyễn Thị Kiều T khai phù hợp với lời khai của Lê Đắc C về việc bán ma tuý cho C, T khai: Khoảng tháng 4/2025, T đến ở và sống với Trần Huy L như vợ chồng. Đêm ngày 24/5/2025, khi T về nhà, Trần Huy L kể cho T nghe việc Nguyễn Thanh G (K) gửi L cất giấu túi nilon gồm các loại ma túy để bán cho khách. Khi nào có khách mua, G sẽ gọi điện thoại để L cầm ma túy dán vào đầu ngõ nhà L hoặc chỉ chỗ cất giấu để G biết và báo cho khách. L cất giấu số ma tuý vào trong ngăn kéo tủ nhựa để ở tầng một. Sau đó T nói cho T một ít ma túy để T bán cho khách kiếm lời. T lấy 01 túi ma túy Ketamine và 01 túi ma túy "đá" mang lên phòng ngủ của T rồi lấy túi Ketamine đổ ra đĩa sứ màu trắng, dùng ống hút bằng tờ tiền 01 USD để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T cất đĩa ma túy Ketamine vào trong tủ quần áo. Còn túi ma túy "đá", T chia ra làm 02 túi. Ngày 26/5/2025, C gọi điện hỏi mua 01 túi ma tuý "đá". T bán cho C với giá 1.200.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 29/5/2025, C gọi điện hỏi mua 05 gam ma tuý "đá" với giá 2.000.000 đồng. C chU khoản trước cho T 1.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả sau. Khi T mang ma tuý để bán cho C thì bị kiểm tra bắt giữ.

Trần Huy L khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Kiều T, L khai: Qua mối quan hệ xã hội, L quen biết Nguyễn Thanh G. Ngày 24/5/2025, G đến nhà đưa cho L ma túy các loại gồm Ketamine, ma túy "đá", ma túy "kẹo", hồng phiến và Heroine để khi nào có khách hỏi mua thì G gọi điện cho L mang ma tuý ra dán vào đầu ngõ nhà L để bán cho khách. G trả công cho L bằng hình thức cho sử dụng ma túy miễn phí và thỉnh thoảng sẽ cho L tiền để tiêu sài. L đã kể lại cho Nguyễn Thị Kiều T biết việc G đưa ma túy để cất giấu và bán cho khách. Sau đó T xin ít ma tuý để bán cho khách kiếm lời.

Nguyễn Thanh G khai phù hợp với lời khai của Trần Huy L, G khai: Ngày 24/5/2025, Nguyễn Thanh G đến khu vực Cây xăng đường Nguyễn Văn Cừ, phường Long Biên, HN, gặp người đàn ông tên Hải (không biết địa chỉ cụ thể) hỏi mua 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) ma túy các loại về để bán kiếm lời. Sau đó Hải cho G số tài khoản để G chU tiền (G không nhớ tài khoản của Hải). Hải bỏ ma túy vào túi nilon vứt ở gốc cây trên vỉa hè trước khu vực cây xăng Nguyễn Văn Cừ để G lấy. Sau khi lấy được ma túy, G mang về nhà kiểm tra thấy có các loại ma túy gồm Heroine, ma túy "đá", ma túy kẹo, hồng phiến và Ketamine. Khoảng 20 giờ cùng ngày, G cho chiếc cân điện tử và ma tuý đã mua được vào trong túi nilong mang đến nhà Trần Huy L, để cất giấu. Khi nào có khách mua, G sẽ gọi điện cho L chuẩn bị rồi mang ma túy dán ở đầu ngõ nhà L số 214 Trịnh Đình Cửu, phường Định Công, TP HN cho khách đến lấy. G sẽ trả công cho L sử dụng ma túy miễn phí và

thỉnh thoảng sẽ cho L tiền để chi tiêu. Mỗi lần khách mua ma tuý sẽ liên hệ và chU tiền cho G vào số tài khoản 0389808778 mang tên Nguyễn Thị Như Lan mở tại N hàng Quân đội MBBank. Số tài khoản này, G mua ở trên mạng xã hội của người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, Thành phố HN thực hành quyền công tố, luận tội, giữ N quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 139/CT – VKSHN – P1 ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thanh G, Trần Huy L, Nguyễn Thị Kiều T và Lê Đắc C** phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***".

Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

Nguyễn Thanh G từ: **16** (mười sáu) năm tù đến **17**(mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Trần Huy L từ: **16** (mười sáu) năm tù đến **17**(mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Áp dụng: Điểm b,i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Kiều T** từ: **09** (chín) năm tù đến **10**(mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Lê Đắc C** từ: **03 năm 06 tháng**(ba năm sáu tháng) tù đến **04**(bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Về Tài liệu, vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng là chất ma tuý hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 04 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo liên quan đến việc phạm tội;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 526.400đồng(*năm trăm hai sáu nghìn bốn trăm đồng*) thu giữ liên quan đến mua bán trái phép chất ma tuý. Truy thu số tiền 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn) đồng thu L bất chính của Nguyễn Thị Kiều T nhận bán ma tuý cho Lê Đắc C.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Các bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố là đúng hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử xét thấy bị cáo Trần Huy L là đối tượng khuyết tật do di chứng chất độc da cam nên ngày 23/12/2025 Toà án khu vực 6 ra thông báo về trợ giúp pháp lý. Ngày 31/12/2025 Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước cử trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trần Huy L tại phiên toà ngày 14/01/2026, xét việc người bào chữa tham gia tố tụng tại phiên toà bào chữa cho bị cáo L là đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Huy L là Luật sư Nguyễn Thị Kim M vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và có Luận cứ bào chữa gửi Hội đồng xét xử, xét việc vắng mặt của luật sư phù hợp với ý kiến của bị cáo L tại phiên toà xét không ảnh hưởng đến việc xét xử của Toà án cần chấp nhận.

Cơ quan điều tra công an thành phố HN, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - HN, Các điều tra viên công an Thành phố HN, Kiểm sát viên Viện kiểm sát thành phố HN và khu vực 6 đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng và không kêu oan. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của nhau, biên bản phạm tội quả tang, biên bản hiện trường và các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 24/5/2025, Nguyễn Thanh G đến khu vực Cây xăng đường Nguyễn Văn Cừ, phường Long Biên, HN, mua 74,412 gam Methamphetamine, 4,274 gam MDMA, 5,396 gam Heroine và 20,807 gam Ketamine về bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ cùng ngày, G mang số ma tuý mua được đến nhà Trần Huy L, để cất giấu. Khi nào có khách, G sẽ gọi điện cho L mang ma túy dán ở đầu ngõ nhà L để G báo cho khách đến lấy. Trần Huy L và Nguyễn Thị Kiều T sống với nhau như vợ chồng. L đã nói cho T biết việc G gửi ma tuý để L bán cho khách. T đã xin của L 01 túi Ketamine và 01 túi Methamphetamine mang lên phòng rồi đổ túi Ketamine ra đĩa sử dụng, còn 0,128 gam Ketamine ở trên đĩa, T cất vào tủ quần áo. Còn túi Methamphetamine, T chia ra làm 02 túi nilon. Ngày 26/5/2025, T bán cho Lê Đắc C 1,133 gam Methamphetamine với giá 1.200.000 đồng để C bán cho khách. Ngày 29/5/2025, T đang mang 5,043 gam Methamphetamine đi bán cho C thì bị kiểm tra bắt giữ.

Do đó Nguyễn Thanh G, Trần Huy L phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 74,412 gam Methamphetamine, 4,274 gam MDMA, 5,396 gam Heroine và 20,807 gam Ketamine (gồm 20,679 gam Ketamine thu giữ tại chỗ ở của L + 0,128 gam thu giữ trên đĩa sứ T sử dụng).

Nguyễn Thị Kiều T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán ma tuý 02 lần, tổng khối lượng 6,176 gam Methamphetamine cho Lê Đắc C (gồm 1,133 gam đã bán + 5,043 gam đang mang đi bán cho C thì bị thu giữ).

Do Lê Đắc C chưa nhận được 5,043 gam Methamphetamine của T nên Lê Đắc C chỉ phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 1,133 gam Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 139/CT – VKSHN – P1 ngày 12/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh G, Trần Huy L về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm h khoản 3 điều 251, Truy tố Nguyễn Thị Kiều T về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b,i khoản 2 điều 251; Truy tố Lê Đắc C về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ Luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 251 Tội: Mua bán trái phép chất ma tuý

1. Ng□ời nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

i)…. Methamphetamine….có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:

.....

h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này;

.....

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là đặc biệt nghiêm T, trực tiếp xâm phạm đến công tác quản lý, sử dụng các chất cấm, chất gây nghiện do nhà nước quản lý, trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng, đạo đức lối sống của người sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, từ hành vi phạm tội của các bị cáo còn là N nhân phát sinh các loại tội phạm khác, bản thân các bị cáo có đầy đủ nhận thức pháp luật, biết rõ tác hại của việc mua bán ma tuý nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện thái độ coi thường pháp luật vì vậy cần phải xử lý nghiêm và có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án này Hội đồng xét xử nhận định:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tuy không thoả thuận, bàn bạc nhưng mặc nhiên tiếp nhận ý chí của nhau trong việc mua bán trái phép chất ma tuý, hành vi của bị cáo này tiếp nối cho hành vi phạm tội của các bị cáo khác để cùng nhau phạm tội:

Đối với Nguyễn Thanh G và Trần Huy L: G là người chủ động mua nhiều loại ma tuý gồm 74,412 gam Methamphetamine, 4,274 gam MDMA, 5,396 gam Heroine và 20,807 gam Ketamine với mục đích bán kiếm lời, cất giấu số ma tuý đã mua tại nơi ở của Trần Huy L, khi nào có khách mua ma tuý, G sẽ gọi điện cho L mang ma túy dán ở đầu ngõ nhà L để G báo cho khách đến lấy, đổi lại L được G cho sử dụng ma tuý và tiền sinh hoạt, hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thanh G, Trần Huy L đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma tuý*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h, khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét về vai trò thì G là tích cực hơn L nên mức hình phạt của G phải cao hơn L, về nhân thân của G và L đều là người có nhân thân xấu, lần phạm tội này đều thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được sai phạm, đối với Nguyễn Huy L có bố đẻ là thương binh được tặng thưởng Huy chương trong kháng chiến chống Mỹ, bản thân là đối tượng khuyết tật do di chứng của chất độc da cam từ người bố đi bộ đội, bản thân đi lại khó khăn, được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng. Đối với Nguyễn Thanh G có bố đẻ là người khuyết tật, hưởng chế độ người khuyết tật, bản thân là lao động chính trong gia đình, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ Luật hình sự cũng như đề nghị của những người bào chữa cho các bị cáo tại phiên toà là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Kiều T quen biết và chung sống với Trần Huy L, ngày 24/5/2025, khi T về nhà, Trần Huy L kể cho T nghe việc Nguyễn Thanh G (K) gửi L cất giấu túi nilon gồm các loại ma túy để bán cho khách. Ngoài việc T sử dụng cho bản thân, trong các ngày 26/5/2025 và ngày 29/5/2025, T đã mua bán trái phép ma tuý 02 lần, tổng khối lượng 6,176 gam Methamphetamine cho Lê Đắc C (gồm 1,133 gam đã bán + 5,043 gam đang mang đi bán cho C thì bị thu giữ), tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, tuy nhiên tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự là phù hợp thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với Lê Đắc C là đối tượng nghiện ma tuý, quen biết với Nguyễn Thị Kiều T đã hai lần hỏi mua ma tuý với tổng khối lượng 6,176 gam Methamphetamine (gồm 1,133 gam bị cáo đã nhận được, số ma tuý là 5,043 gam T chưa giao được cho bị cáo thì T bị bắt giữ do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép 1,133 gam Methamphetamine., tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ Luật hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma tuý, không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện nay lại tiếp tục phạm tội vì vậy cần có mức hình phạt tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo tuy nhiên tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ Luật hình sự là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thanh G, Nguyễn Thị Kiều T và Trần Huy L phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. (G và L tái phạm nguy hiểm, T Tái phạm)

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Thanh G, Trần Huy L, Nguyễn Thị Kiều T và Lê Đắc C, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 (khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng đối với G, L).

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ Luật Hình sự đối với các bị cáo.

[5]. Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Xác minh chủ tài khoản là bà Bà Nguyễn Thị Như Lan, sinh năm 1953, trú tại số ngõ Hồ Dài, Khâm Thiên, phường Quốc Tử Giám, HN là tài khoản để G nhận tiền bán ma tuý, tuy nhiên bà Lan khai có mở số tài khoản trên vào tháng 5/2024 do không sử dụng nên đã cho người nam giới không quen biết số tài khoản. Bà Lan không quen biết ai tên là Nguyễn Thanh G nên không xem xét trong bản án này.

Khi bị bắt xét nghiệm các đối tượng Nguyễn Thanh G, Trần Huy L, Nguyễn Thị Kiều T và Lê Đắc C đều dương tính với ma tuý, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên là Hải đã bán ma tuý cho Nguyễn Thanh G, do G khai không biết địa chỉ, số điện thoại của Hải nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên không xem xét.

Nguyễn Đình Phương khai phù hợp với Lê Đắc C về việc gọi điện thoại để mua ma tuý của C về sử dụng nhưng chưa mua được. Do Phương chưa chU tiền cho C và cũng chưa mua được ma tuý nên Cơ quan điều tra không đề cặp xử lý đối với Phương là có căn cứ.

[6]. **Tài liệu, vật chứng của vụ án:**

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng là các phong bì chứa chất ma tuý hoàn lại sau giám định;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 04 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo liên quan đến việc phạm tội;
- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 526.400đồng(năm trăm hai sáu nghìn bốn trăm đồng) thu giữ liên quan đến mua bán trái phép chất ma tuý và số tiền bị cáo dùng để sử dụng ma tuý.

[7].Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8].Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

[1]. **Tuyên bố**: Các bị cáo **Nguyễn Thanh G, Trần Huy L, Nguyễn Thị Kiều T, Lê Đắc C**, phạm tội: " *Mua bán trái phép chất ma tuý*".

[2]. **Áp dụng**:

Điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thanh G: 16** (mười sáu)**năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Xử phạt: **Trần Huy L**: **15 năm 06 tháng** (mười lăm năm sáu tháng) **tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Áp dụng: Điểm b,i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Thị Kiều T**: **08 năm 06 tháng** (tám năm sáu tháng) **tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Lê Đắc C**: **03 năm 06 tháng**(ba năm sáu tháng) **tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 29/05/2025.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ:

- 03(ba) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu từ M1 đến M3, tại các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Lê Đắc C, cán bộ công an Lâm Văn T, giám định viên Nguyễn Thị Tuyến và dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp HN.

- 07(bảy) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu từ MT1 đến MT4, MT6, MT7 và Mqt, tại các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Kiều T, Trần Huy L, cán bộ công an Lâm Văn T, giám định viên Nguyễn Thị Tuyến và dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp HN.

- 01(một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu MT8, tại các mép dán đều có chữ ký của đối tượng Nguyễn Thị Kiều T, Trần Huy L, cán bộ công an Lâm Văn T, giám định viên Nguyễn Thị Tuyến và dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp HN.

- 01(một) phong bì niêm phong dán kín ký hiệu MT5, tại các mép dán có chữ ký của cán bộ công an Trần Phong, giám định viên Lưu Mạnh H, dấu tròn đỏ của Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, mặt sau bị vỡ, bên trong có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Nguyễn Thị Kiều T.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, bên trong có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Nguyễn Thanh G.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Trần Huy L.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, mặt sau bị vỡ, bên trong có lắp 01 sim, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong thu giữ của Lê Đắc C.

Toàn bộ vật chứng được thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2025 giữa cơ quan CSĐT công an HN với phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – HN.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 đôla mỹ được quy đổi bằng 26.400(hai sáu nghìn bốn trăm đồng) đồng thể hiện trong giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/12/2025 giữa phòng PC04 công an HN với đơn vị nhận tiền là phòng Thi hành án dân sự thành phố HN.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng thể hiện tại giấy nộp tiền ngày 11/11/2025 giữa phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý công an HN với đơn vị nhận tiền là phòng Thi hành án dân sự thành phố HN, số TK 3949.0.1054168 phòng giao dịch số 10 Kho bạc nhà nước khu vực 1. Tổng: **526.400** đồng.

Buộc Nguyễn Thị Kiều T phải nộp lại số tiền 2.200.000(hai triệu hai trăm nghìn) đồng hưởng L từ việc mua bán chất ma tuý để sung quỹ nhà nước.

[5]. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng khoản 2 điều 136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thanh G, Trần Huy L, Nguyễn Thị Kiều T, Lê Đắc C, mỗi bị cáo phải chịu: 200.000(*Hai trăm nghìn)* đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 14/01/2026.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND khu vực 6;
- Phòng THADS khu vực 6;
- Công an Tp.HN;
- Người Tham gia TT;
- UBND Phường, xã nơi bc cư trú;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn T H